

Số: 2981/QĐ-XHNV-KH

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi  
Chương trình thúc đẩy công bố quốc tế và hỗ trợ đào tạo tiến sĩ giai đoạn 2021 - 2025

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

Căn cứ Quy định về Tổ chức và hoạt động của các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành theo Quyết định số 3568/QĐ-ĐHQGHN ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 1028/ĐHQGHN-KHCN, ngày 27 tháng 3 năm 2018 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc triển khai thực hiện Nghị định số 99/2014/NĐ-CP ngày 25/10/2014 của Chính phủ quy định về việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động KH&CN trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quy định về Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội ban hành theo Quyết định số 510/QĐ-XHNV-TC ngày 05 tháng 03 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn;

Căn cứ Chiến lược phát triển Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn đến năm 2025, tầm nhìn 2035 ban hành ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN;

Căn cứ tình hình tài chính và điều kiện thực tế của Nhà trường.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi Chương trình thúc đẩy công bố quốc tế và hỗ trợ đào tạo tiến sĩ giai đoạn 2021 - 2025 của Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ban hành và thay thế Quyết định số 1121/QĐ-XHNV-KH, ngày 24/4/2018 ban hành Chương trình thúc đẩy công bố quốc tế và hỗ trợ đào tạo tiến sĩ giai đoạn 2018 - 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.

**Điều 3.** Thủ trưởng các đơn vị và toàn thể cán bộ cơ hữu của Trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: HC -TH, KH



HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Anh Tuấn

# **ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG, SỬA ĐỔI CHƯƠNG TRÌNH THỨC ĐẨY CÔNG BỐ QUỐC TẾ VÀ HỖ TRỢ ĐÀO TẠO TIẾN SĨ (GIAI ĐOẠN 2021-2025)**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2981 /QĐ-XHNV-KH ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn)*

## **I. Mục tiêu và yêu cầu**

- Chương trình có mục tiêu hỗ trợ, đào tạo và nâng cao, tăng cường năng lực công bố quốc tế bền vững, hướng đến chất lượng cao của cán bộ và người liệc của Nhà trường; từng bước hình thành văn hóa, đạo đức, liêm chính học thuật và xây dựng hệ sinh thái công bố quốc tế.

- Đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ và chỉ tiêu Đại học Quốc gia Hà Nội giao hàng năm, từng bước nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học, đào tạo, đóng góp vào thành tựu khoa học xã hội nhân văn chung của nước nhà.

- Sự thay đổi của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ, yêu cầu về chuẩn quốc tế được áp dụng trong các hoạt động khoa học của các tổ chức trong và ngoài nước, xu thế đầu tư mạnh mẽ cho hoạt động công bố quốc tế nhằm cải thiện vị trí xếp hạng, qua đó nâng cao tính cạnh tranh trong tuyển sinh và đào tạo của các trường đại học cả nước và trong khu vực... đặt ra những yêu cầu cấp bách cho Nhà trường trong việc tìm giải pháp đột phá để thúc đẩy công bố quốc tế cho giảng viên và nghiên cứu sinh trong bối cảnh quốc tế hóa và hội nhập giáo dục ngày càng sâu rộng hiện nay.

## **II. Đối tượng thụ hưởng của chương trình**

- Đối tượng thụ hưởng của chương trình là cán bộ cơ hữu của Nhà trường.

## **III. Định mức đầu tư**

- Định mức đầu tư cho Chương trình cụ thể như sau:

### **A. Đối với bài tạp chí quốc tế**

**1. Đầu tư 70 triệu đồng** đối với bài tạp chí quốc tế thoả mãn một trong các điều kiện sau:

1.1. Trong danh mục SSCI, AHCI (của Clarivate Web of Science), xếp hạng **Q1**.

1.2. Trong danh mục “Scopus Source list” (thuộc SCOPUS), được xếp hạng **Q1** bởi Scimagojr.

**2. Đầu tư 60 triệu đồng** đối với bài tạp chí quốc tế thoả mãn một trong các điều kiện sau:

2.1. Trong danh mục SSCI, AHCI (của Clarivate Web of Science), xếp hạng **Q2**.

2.2. Trong danh mục “Scopus Source list” (thuộc SCOPUS), được xếp hạng **Q2** bởi Scimagojr.

2.3. Được xuất bản bởi các Tạp chí thuộc **TOP 100** trường đại học hàng đầu thế giới theo xếp hạng thường niên của Times Higher Education (THE); Quacquarelli Symonds (QS) hoặc Academic Ranking of World Universities (ARWU).

**3. Đầu tư 50 triệu đồng** đối với bài tạp chí quốc tế thoả mãn một trong các điều kiện sau:

3.1. Trong danh mục SSCI, AHCI (của Clarivate Web of Science), xếp hạng **Q3**.

3.2. Trong danh mục “Scopus Source list” (thuộc SCOPUS), được xếp hạng **Q3** bởi Scimagojr.

3.3. Được xuất bản bởi các Tạp chí thuộc **TOP 101 - 300** trường đại học hàng đầu thế giới theo xếp hạng thường niên của Times Higher Education (THE); Quacquarelli Symonds (QS) hoặc Academic Ranking of World Universities (ARWU).

**4. Đầu tư 40 triệu đồng** đối với bài tạp chí quốc tế thoả mãn một trong các điều kiện sau:

4.1. Trong danh mục SSCI, AHCI, ESCI (của Clarivate Web of Science), xếp hạng **Q4**.

4.2. Trong danh mục “Scopus Source list” (thuộc SCOPUS), được xếp hạng **Q4** bởi Scimagojr.

4.3. Được xuất bản bởi các Tạp chí thuộc **TOP 301 - 500** trường đại học hàng đầu thế giới theo xếp hạng thường niên của Times Higher Education (THE); Quacquarelli Symonds (QS) hoặc Academic Ranking of World Universities (ARWU).

#### ***B. Đối với chương sách xuất bản quốc tế***

**1. Đầu tư 20 triệu đồng** đối với chương sách thuộc sách thoả mãn một trong những điều kiện sau:

1.1. Trong danh mục “Master book list” của Clarivate Web of Science, đúng chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn, NXB/Tạp chí được xếp hạng **Q1**.

1.2. Trong danh mục “Book title list” của SCOPUS đúng chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn, NXB/Tạp chí được xếp hạng **Q1**.

1.3. Được xuất bản bởi NXB thuộc nhóm **A** của SENSE, đúng chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn.

**2. Đầu tư 15 triệu đồng** đối với chương sách thuộc sách thoả mãn một trong những điều kiện sau:

2.1. Trong danh mục “Master book list” của Clarivate Web of Science, đúng chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn, NXB/Tạp chí được xếp hạng **Q2**.

2.2. Trong danh mục “Book title list” của SCOPUS đúng chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn, NXB/Tạp chí được xếp hạng **Q2**.

2.3. Được xuất bản bởi NXB thuộc nhóm **B** của SENSE, đúng chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn.

2.4. Được xuất bản bởi các NXB/Tạp chí của các trường đại học thuộc **TOP 100** trường đại học hàng đầu thế giới theo xếp hạng thường niên của Times Higher Education.

**3. Đầu tư 10 triệu đồng** đối với chương sách thuộc sách thoả mãn một trong những điều kiện sau:

3.1. Trong danh mục “Master book list” của Clarivate Web of Science, đúng chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn, NXB/Tạp chí được xếp hạng **Q3**.

3.2. Trong danh mục “Book title list” của SCOPUS đúng chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn, NXB/Tạp chí được xếp hạng **Q3**.

3.3. Được xuất bản bởi các NXB/Tạp chí của các trường đại học thuộc **TOP 101 - 300** trường đại học hàng đầu thế giới theo xếp hạng thường niên của Times Higher Education; (THE); Quacquarelli Symonds (QS) hoặc Academic Ranking of World Universities (ARWU).

4. Đầu tư **5 triệu đồng** đối với chương sách thuộc sách thoả mãn một trong những điều kiện sau:

4.1. Trong danh mục “Master book list” của Clarivate Web of Science, đúng chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn, NXB/Tạp chí được xếp hạng **Q4**.

4.2. Trong danh mục “Book title list” của SCOPUS đúng chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn, NXB/Tạp chí được xếp hạng **Q4**.

4.3. Được xuất bản bởi các NXB/Tạp chí của các trường đại học thuộc **TOP 301 - 500** trường đại học hàng đầu thế giới theo xếp hạng thường niên của Times Higher Education; (THE); Quacquarelli Symonds (QS) hoặc Academic Ranking of World Universities (ARWU).

**C. Đối với sách chuyên khảo là sản phẩm của hội thảo hoặc kỷ yếu hội thảo xuất bản quốc tế**

1. Đầu tư **350 triệu đồng** đối với sách chuyên khảo/kỷ yếu hội thảo quốc tế thoả mãn một trong những điều kiện sau:

1.1. Trong danh mục SSCI, AHCI (của Clarivate Web of Science), xếp hạng **Q1**.

1.2. Trong danh mục “Scopus Source list” (thuộc SCOPUS), được xếp hạng **Q1** bởi Scimagojr.

1.3. Được xuất bản bởi các NXB/Tạp chí của các trường đại học thuộc **TOP 1 - 50** trường đại học hàng đầu thế giới theo xếp hạng thường niên của Times Higher Education; (THE); Quacquarelli Symonds (QS) hoặc Academic Ranking of World Universities (ARWU).

2. Đầu tư **300 triệu đồng** đối với sách chuyên khảo/kỷ yếu hội thảo quốc tế thoả mãn một trong những điều kiện sau:

2.1. Trong danh mục SSCI, AHCI (của Clarivate Web of Science), xếp hạng **Q2**.

2.2. Trong danh mục “Scopus Source list” (thuộc SCOPUS), được xếp hạng **Q1; Q2** bởi Scimagojr.

2.3. Được xuất bản bởi các NXB/Tạp chí của các trường đại học thuộc **TOP 50-100** trường đại học hàng đầu thế giới theo xếp hạng thường niên của Times Higher Education; (THE); Quacquarelli Symonds (QS) hoặc Academic Ranking of World Universities (ARWU).

3. Đầu tư **250 triệu đồng** đối với sách chuyên khảo/kỷ yếu hội thảo quốc tế thoả mãn một trong những điều kiện sau:

3.1. Trong danh mục “Master book list” của Clarivate Web of Science, đúng chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn, NXB/Tạp chí được xếp hạng **Q3**.

3.2. Trong danh mục “Book title list” của SCOPUS đúng chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn, NXB/Tạp chí được xếp hạng **Q3**.

3.3. Được xuất bản bởi NXB thuộc nhóm **A-B** của SENSE, đúng chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn.

3.4. Được xuất bản bởi các NXB/Tạp chí của các trường đại học thuộc **TOP 101 -300** trường đại học hàng đầu thế giới theo xếp hạng thường niên của Times Higher Education.

**4. Đầu tư 200 triệu đồng** đối với sách chuyên khảo/kỷ yếu hội thảo quốc tế thoả mãn một trong những điều kiện sau:

4.1. Trong danh mục “Master book list” của Clarivate Web of Science, đúng chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn, NXB/Tạp chí được xếp hạng **Q4**;

4.2. Trong danh mục “Book title list” của SCOPUS đúng chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn, NXB/Tạp chí được xếp hạng **Q4**;

4.3. Được xuất bản bởi NXB thuộc nhóm **C** của SENSE, đúng chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn.

4.4. Được xuất bản bởi các NXB/Tạp chí của các trường đại học thuộc **TOP 301 - 500** trường đại học hàng đầu thế giới theo xếp hạng thường niên của Times Higher Education; (THE); Quacquarelli Symonds (QS) hoặc Academic Ranking of World Universities (ARWU);

**5. Đầu tư 150 triệu đồng** đối với sách chuyên khảo/kỷ yếu hội thảo quốc tế có **ít nhất 10 chương sách/bài viết** do tác giả Nhà trường là **tác giả liên hệ** và thoả mãn một trong những điều kiện sau:

5.1. Được xuất bản bởi NXB thuộc nhóm **D** của SENSE, đúng chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn.

5.2. Được xuất bản bởi các NXB/Tạp chí của các trường đại học thuộc **TOP 501- 1000** trường đại học hàng đầu thế giới theo xếp hạng thường niên của Times Higher Education; (THE); Quacquarelli Symonds (QS) hoặc Academic Ranking of World Universities (ARWU).

**6. Đầu tư 100 triệu đồng** đối với sách chuyên khảo/kỷ yếu hội thảo quốc tế quốc tế thoả mãn điều kiện:

- Được in chính thức bằng một trong các ngoại ngữ: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung, tiếng Nhật, tiếng Hàn tại một nhà xuất bản uy tín trong nước, đúng chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn.

#### **IV. Kinh phí thực hiện**

- Kinh phí thực hiện chương trình được trích từ nguồn thu học phí và các nguồn dành cho Khoa học khác của Nhà trường theo quy định của Đại học Quốc gia Hà Nội, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Giải ngân kinh phí: 50% kinh phí sau khi ký hợp đồng, 30% tiếp theo sau khi có bản thảo công trình được NXB phê duyệt, 20% còn lại sau khi đã xuất bản ấn phẩm.

- Chủ trì nhiệm vụ phải hoàn lại số tiền tạm ứng và tiền phạt tương đương 15% số tiền đã tạm ứng nếu không hoàn thành hợp đồng.

#### **V. Tổ chức thực hiện**

- Phòng Quản lý Nghiên cứu Khoa học tổ chức quảng bá Chương trình, tư vấn thủ tục và tiếp nhận đăng ký, trình lãnh đạo Nhà trường xem xét phê duyệt.

- Phòng Kế hoạch - Tài chính phối hợp với Phòng Quản lý Nghiên cứu Khoa học tư vấn giải ngân kinh phí thực hiện nhiệm vụ.

## VI. Ghi chú

- Tác giả: phải là tác giả liên hệ, đồng liên hệ, đứng đầu danh sách các tác giả.
- Bài báo khoa học phải ghi rõ nguồn tài trợ duy nhất từ Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN trong chương trình thúc đẩy công bố quốc tế và hỗ trợ đào tạo tiến sĩ giai đoạn 2021 - 2025 của Nhà trường. (This research paper is solely funded by VNU University of Social Sciences and Humanities, Hanoi under project number...)
- Trong trường hợp có sự chênh lệch trong xếp hạng trường đại học (bởi các bảng xếp hạng trường đại học) và thứ hạng của nhà xuất bản bằng tiếng anh (bởi ISI/SCOPUS/SENSE), định mức tài trợ sẽ được tính ở mức có lợi nhất cho tác giả;
  - Những trường hợp không thuộc các trường hợp nêu trên do Hiệu trưởng Nhà trường quyết định.
  - Một công bố có thể đồng thời được liệt kê trong nhiều hệ thống, mỗi hệ thống có địa chỉ tra cứu tương ứng, cụ thể:
    - + Để tra cứu các tạp chí thuộc danh mục Web of Sciences Group, sử dụng website: <https://mjl.clarivate.com/>
    - + Để tra cứu các tạp chí thuộc danh mục Scopus, sử dụng website: <https://www.scopus.com/>
    - + Để tra cứu Q (Quartiles) của các tạp chí thuộc Scopus, sử dụng website: <https://www.scimagojr.com/>; (đối với các tạp chí thuộc WOS; tác giả phải yêu cầu NXB/Tạp chí xác nhận rank tạp chí do hệ thống xác định).
    - + Để tra cứu thống kê trích dẫn các bài viết, sử dụng website: <https://jcr.clarivate.com/>
  - Nhà trường khuyến cáo toàn thể cán bộ không công bố tại những tạp chí trong các danh mục “Beall’s list”, “Predatory Journals” hoặc các danh mục tương tự. Để đảm bảo liêm chính học thuật, đề nghị các thầy cô tham khảo, tra cứu kỹ trước khi lựa chọn tạp chí công bố, Nhà trường sẽ không đầu tư hoặc khen thưởng cho các công bố tại các tạp chí liệt kê trong các danh mục nêu trên.



**HIỆU TRƯỞNG**

**Hoàng Anh Tuấn**